TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 07/9/2017
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG- TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Na

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lã Văn Luật

2. Ông Nông Văn Vụ

***Thư ký phiên toà*:** Ông Lục Trường Anh - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017. Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án thụ lý số: 39/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2017/HNGĐ ST- QĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Lan A - Sinh năm 1991; Dân tộc: Nùng.

Cư trú tại: Tổ BM, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

(Có mặt).

Bị đơn: Anh Vũ Hoàng L - Sinh năm 1992; Dân tộc: Tày;

Cư trú tại: SN 10H, tổ B, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; (Vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Bùi Thị T

Cư trú tại: Tổ BM, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

(Có mặt).

2. Bùi Thị T

Cư trú tại: Tổ HB, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

(Vắng mặt).

3. Phùng Phạm N

Cư trú tại: SN 04S,Tổ MM, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; (Vắng mặt)

4.Trần Thị M

Cư trú tại: Xã BĐ, huyện HA, tỉnh Cao Bằng; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/01/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn là chị Hoàng Thị Lan A trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng L kết hôn vào ngày 15/7/2014, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có được tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới ở một bên gia đình nhà gái, ngày 24/7/2014 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng. Khi cưới, chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng L đều là lao động tự do.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh L không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến gia đình và anh L nhiều lần xô xát, có lần dùng dao dọa giết chị Hoàng Thị Lan A. Mặc dù mâu thuẫn đã được gia đình hai bên khuyên giải nhiều lần nhưng đều không đạt kết quả, anh Vũ Hoàng L không sửa đổi và việc xô xát vẫn diễn ra thường xuyên. Mâu thuẫn xảy ra trầm trọng vào tháng 8/2016, anh Vũ Hoàng L đã có hành vi đánh đập nhiều lần vào đầu, dùng dao dọa, sự việc có mẹ đẻ và dì can thiệp, ngăn cản. Từ tháng 8/2016 chị Hoàng Thị Lan A đưa con vào Thành phố Hồ Chí Minh để làm việc, sinh sống; Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Tại tòa chị Hoàng Thị Lan A xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Vũ Hoàng L.

- Về con chung: Quá trình chung sống chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng Lcó 01 con chung tên là Vũ Thế B (Giới tính: Nam) - sinh ngày 27/10/2014. Sau khi ly hôn, chị Hoàng Thị Lan A sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Lan A xác nhận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Nợ chung, nợ riêng: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai của anh Vũ Hoàng L ngày 13/4/2017, bị đơn là anh Vũ Hoàng L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Hoàng L nhất trí với ý kiến của chị Hoàng Thị Lan A về điều kiện và thời gian kết hôn. Anh Vũ Hoàng L xác định vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, luôn xảy ra bất đồng quan điểm. Anh Vũ Hoàng L cho rằng nguyên đơn thường xuyên giận dỗi và bỏ nhà đi, khoảng tháng 8/2016 chị Hoàng Thị Lan A tự ý bỏ ra khỏi nhà không rõ nguyên nhân. Anh L xác định mâu thuẫn vợ chồng

chưa đến mức trầm trọng phải ly hôn, do đó anh L không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về con chung: Anh Vũ Hoàng L xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên là Vũ Thế B (Giới tính: Nam) - sinh ngày 27/10/2014; Trường hợp ly hôn, anh Vũ Hoàng L yêu cầu được là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Hoàng L không có yêu cầu Tòa giải quyết về tài sản chung, nợ chung, nợ riêng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đã ra Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải báo hai bên đương sự đến để giải quyết vụ án. Thông báo, giấy báo đã được tống đạt trực tiếp cho các bên đương sự, nhưng nhiều lần anh L vắng mặt không có lý do chính đáng.

Đồng thời, Tòa án cũng tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ về việc mâu thuẫn giữa chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng L đối với những người làm chứng, tại tổ dân phố…

Ngày 07/8/2017 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2017/QĐXXST- HNGĐ ấn định mở phiên tòa vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 23/8/2017, quyết định này đã được niêm yết công khai tại nơi cư trú của bị đơn là anh Vũ Hoàng L do không thực hiện được việc tống đạt trực tiếp. Triệu tập phiên tòa lần thứ nhất anh L vắng mặt tại tòa không có lý do chính đáng, Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa số 25/QĐ-TA ngày 23/8/2017.

Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng triệu tập phiên tòa lần hai vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 07/9/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 23/8/2017, quyết định này đã được niêm yết công khai tại nơi cư trú của bị đơn là anh Vũ Hoàng L.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng phát biểu: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, Kiểm sát viên phát biểu về việc giải quyết vụ án như sau: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhận thấy chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng L nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xung đột, anh L nhiều lần đánh chị Lan A, không quan tâm tới vợ con, hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không thành, anh L không sửa đổi tâm tính, vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2016 cho đến nay. Nhận thấy, vợ chồng chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng L không thể tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn ly hôn của chị Hoàng Thị Lan A, cho chị Hoàng Thị Lan A được ly hôn với anh Vũ Hoàng L. Về con chung: Đề nghị giao con chung cho chị Hoàng Thị Lan A là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung cho đến khi đủ 18 tuổi, không đặt ra vấn đề trợ cấp nuôi con chung do các bên không đề cập.

Về tài sản chung, nợ chung, nợ riêng: chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng Lđều không yêu cầu Tòa án giải quyết tại Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và ban hành bản án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, sau khi xem xét đầy đủ ý kiến trình bày của nguyên đơn, bị đơn, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

1.Về mặt tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án cho nguyên đơn, bị đơn theo đúng quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đã nhiều lần ra giấy báo, thông báo cho các bên đến Tòa án để tiến hành hòa giải; Các văn bản này đều được tống đạt hợp lệ cho các bên đương sự, tuy nhiên bị đơn là anh Vũ Hoàng Lđều vắng mặt không có lý do chính đáng. Do vậy, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đồng thời, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng triệu tập phiên tòa đến lần thứ hai bị đơn là anh Vũ Hoàng L vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, do đó Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

2.Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị Lan A kết hôn với anh Vũ Hoàng L vào ngày 15/7/2014, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, ngày 24/7/2014 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị Lan Avà anh Vũ Hoàng L là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

3. Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn:

Tòa án tiến hành xác minh nguyên nhân mâu thuẫn của chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng L, kết quả xác minh cho thấy chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng L có phát sinh mâu thuẫn với nhau từ năm 2015 - 2016 và nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp, anh Vũ Hoàng L nhiều lần xảy ra xô xát, đánh đập chị Hoàng Thị Lan A.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng L đều thừa nhận hai vợ chồng trong quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn và nguyên nhân chính là vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp. Sau khi mâu thuẫn xảy ra, gia đình họ hàng đã khuyên bảo nhiều lần nhưng đều không đạt kết quả. Bị đơn là anh Vũ Hoàng L cho rằng vợ chồng mâu thuẫn chưa đến mức trầm trọng phải ly hôn, tuy nhiên Tòa án đã ra thông báo cho các bên đến tòa thực hiện việc hòa giải vấn đề hôn nhân gia đình nhưng anh L vắng mặt nhiều lần. Điều đó thể hiện anh L không quan tâm đến việc hòa giải cho hai bên hàn gắn tình cảm vợ chồng, thực tế vợ chồng có thời gian sống ly thân từ tháng 8/2016 cho đến nay, anh Vũ Hoàng L và chị Hoàng Thị Lan A không còn quan tâm đến nhau. Anh L cũng không có biện pháp nào để vợ chồng quay lại đoàn tụ mà có thái độ thờ ơ, lý do anh L đưa ra không nhất trí ly hôn là không thuyết phục. Hai vợ chồng anh Vũ Hoàng L và chị Hoàng Thị Lan A đã vi phạm

nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau về mọi mặt trong cuộc sống gia đình, ai biết bổn phận của người đó theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình. Tại Điều 19 của luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định*: "Vợ chồng có nghĩa vụ, thương yêu, chung thuỷ, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình"*. Đồng thời, qua xác minh cũng cho thấy có sự việc anh Vũ Hoàng L nhiều lần có hành vi bạo lực đối với chị Hoàng Thị Lan A, tuy không xảy ra thương tích lớn nhưng hành vi này đáng lên án.

Như vậy, quan hệ vợ chồng giữa chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng L lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn đã được hòa giải nhiều lần nhưng đều không đạt kết quả và đã thỏa mãn căn cứ cho ly hôn quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình: *"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được"*. Do đó, cho chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng L ly hôn theo đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị Lan A cũng như quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

4. Về con chung: Chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng L có 01 con chung tên là Vũ Thế B (Giới tính: Nam) - sinh ngày 27/10/2014.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, hai bên đương sự có tranh chấp nhau về việc nuôi con chung. Qua các tài liệu do đương sự cung cấp và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được cho thấy: Hiện nay con chung là cháu Vũ Thế B dưới 36 tháng tuổi, theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình "*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con"*. Như vậy, về nguyên tắc con chung sẽ được giao cho chị Hoàng Thị Lan A trực tiếp, chăm sóc giáo dục.

Xét về điều kiện phát triển mọi mặt toàn diện của con chung: Chị Hoàng Thị Lan A đã cung cấp bảng lương do công ty Cổ phần địa ốc Cát Tường ĐH trả trong thời gian chị làm việc, còn anh L hiện nay đã nghỉ việc tại Trung tâm Sen Spa, hiện đi đâu làm gì không rõ, anh L cũng không cung cấp căn cứ chứng minh về điều kiện khả năng nuôi con chung như yêu cầu của anh đã nêu.

Hội đồng xét xử căn cứ quy định pháp luật, điều kiện kinh tế, điều kiện về phát triển toàn diện của con chung và nhận định: Cần giao con chung cho chị Hoàng Thị Lan A nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là đảm bảo quyền và lợi ích của con chung. Nguyên đơn không đặt ra vấn đề trợ cấp nuôi con nên không đặt ra vấn đề xem xét.

5. Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng L đều không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung, nợ riêng. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết trong vụ án này.

6. Về án phí: Chị Hoàng Thị Lan A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Lan A và anh Vũ Hoàng L.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên là Vũ Thế B (Giới tính: Nam) - sinh ngày 27/10/2014 cho chị Hoàng Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con.

3. Về chia tài sản chung: Không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung, nợ riêng: Không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Lan A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Hoàng Thị Lan A đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0000045 ngày 03/3/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng. Chị Hoàng Thị Lan A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Lan A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vũ Hoàng L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết tại nơi cư trú.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh CB;
- VKSND TPCB;
- THADS TPCB;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Lê Na